

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ GIA XUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/TB-UBND

Gia Xuyên, ngày 04 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO

(V/v niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán
ngân sách xã quý IV năm 2023)

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT – BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách, Thông tư số 61/2017/TT – BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

Căn cứ Quyết định số: 6368/QĐ-UBND, ngày 28 tháng 12 năm 2022 của UBND thành phố Hải Dương Về giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023;

Căn cứ Nghị Quyết số: 36/NQ – HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của HĐND xã Gia Xuyên khoá XXIII kỳ họp thứ 4 về việc Phê chuẩn dự toán thu, chi và phương án phân bổ ngân sách xã năm 2023;

Nay UBND xã Gia Xuyên thông báo về việc niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý 4 năm 2023 cụ thể như sau:

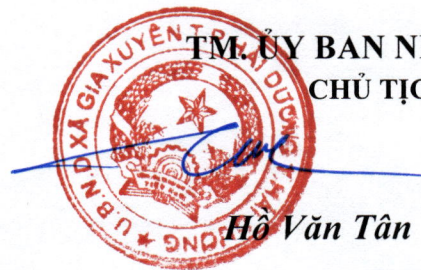
1/ Thời gian niêm yết công khai kể từ hồi 7 giờ 30 phút ngày 05 tháng 01 năm 2024 đến 7 giờ 30 phút ngày 04 tháng 02 năm 2024.

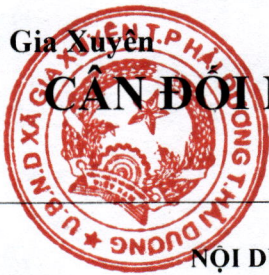
2/ Địa điểm niêm yết công khai tại: Phòng một cửa của UBND xã Gia Xuyên, thông báo trên hệ thống truyền thanh của xã.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu công chức Kế toán - ngân sách xã, Đài truyền thanh xã, các Ông Trưởng thôn dân cư thông báo tới toàn thể cán bộ, công chức cơ quan và nhân dân được biết./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, HĐND xã;
- MTTQ xã;
- Đài TT xã;
- Trưởng thôn;
- Lưu.



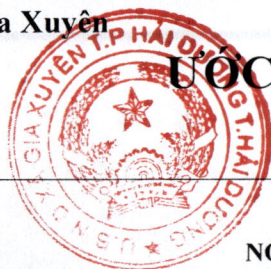


CÁN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ IV NĂM 2023

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SỐ SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	5.867.800.000	3.006.526.267	51,24
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	9.000.000	107.297.852	1.192,20
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	1.357.800.000	1.966.228.415	144,81
3	Thu bổ sung	4.501.000.000	933.000.000	20,73
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.001.000.000	301.000.000	7,52
	- Bổ sung có mục tiêu	500.000.000	632.000.000	126,40
4	Thu chuyển nguồn			
II	TỔNG SỐ CHI	4.643.307.000	5.565.059.416	119,85
1	Chi đầu tư phát triển		3.037.112.350	
2	Chi thường xuyên	4.509.307.000	2.527.947.066	56,06
3	Dự phòng	134.000.000		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ IV NĂM 2023

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu	4.915.000.000	5.887.800.000	3.006.526.267	3.006.526.267	61,17	51,06
I	Các khoản thu 100%	29.000.000	29.000.000	107.297.852	107.297.852	369,99	369,99
1	Phí, lệ phí	4.000.000	4.000.000	2.548.000	2.548.000	63,70	63,70
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	20.000.000	20.000.000	79.337.000	79.337.000	396,69	396,69
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			7.000.000	7.000.000		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	5.000.000	5.000.000	18.412.852	18.412.852	368,26	368,26
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	885.000.000	1.357.800.000	1.966.228.415	1.966.228.415	222,17	144,81
1	Các khoản thu phân chia	249.000.000	249.000.000	149.903.586	149.903.586	60,20	60,20
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	231.000.000	231.000.000	124.129.504	124.129.504	53,74	53,74
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	18.000.000	18.000.000				
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất			25.774.082	25.774.082		
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	636.000.000	1.108.800.000	1.816.324.829	1.816.324.829	285,59	163,81
2.1	Thu tiền sử dụng đất		600.000.000	1.603.078.926	1.603.078.926		267,18
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng	384.000.000	307.200.000	114.026.350	114.026.350	29,69	37,12
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân	252.000.000	201.600.000	99.219.553	99.219.553	39,37	49,22
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.001.000.000	4.501.000.000	933.000.000	933.000.000	23,32	20,73
1	Thu bổ sung cân đối	4.001.000.000	4.001.000.000	301.000.000	301.000.000	7,52	7,52
2	Thu bổ sung có mục tiêu		500.000.000	632.000.000	632.000.000		126,40

Số: 01/BC-UBND

Gia Xuyên, ngày 02 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách xã quý 4 năm 2023.

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 6368/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của UBND thành phố Hải Dương về việc giao chỉ tiêu kế hoạch ngân sách năm 2023 cho xã Gia Xuyên;

Thực hiện Nghị quyết của HĐND xã Gia Xuyên thông qua tại kỳ họp lần thứ 4 khoá XXIII về dự toán phân bổ thu, chi ngân sách xã năm 2023.

Ủy ban nhân dân xã thuyết minh tình hình thực hiện dự toán toán ngân sách và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác quý 4 năm 2023 như sau:

A. THU CHI NGÂN SÁCH

Với sự nỗ lực phấn đấu, khai thác triệt để các nguồn thu, kết quả một số khoản thu ngân sách của xã trong năm cao như thuế GTGT, thuế TNCN, lệ phí trước bạ nhà đất, đặc biệt là thu tiền đất.

Công tác điều hành chi ngân sách sát với kế hoạch dự toán được giao đầu năm, thực hiện đúng luật ngân sách và các chế độ Tài chính hiện hành, đáp ứng được những nhiệm vụ chính trị của xã. Đảm bảo chi đúng chế độ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

I. THU CHI NGÂN SÁCH

Tổng thu: 3.006.526.267 đồng, trong đó:

- Thu phí lệ phí chứng thực: 2.548.000 đồng đạt 63,7 so với kế hoạch đầu năm giao.
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác: 79.337.000đ đạt 396%.
- Thu thuế GTGT: 159.223.278 đồng đạt 41,46% so với kế hoạch đầu năm giao.
- Thu khác: 25.412.852 đồng đạt 508% so với kế hoạch đầu năm.
- Thu tiền sử dụng đất phi nông nghiệp: 124.129.504 đồng đạt 53.74% so với kế hoạch đầu năm.

5. Thu lệ phí môn bài: 0đ.
6. Lệ phí trước bạ: 25.774.082 đồng.
7. Thu tiền sử dụng đất: 1.603.078.926 đồng đạt 267.18 so với kế hoạch đầu năm.
8. Thuế giá trị gia tăng: 114.026.350 đồng đạt 29.69% so với kế hoạch đầu năm.
9. Thuế thu nhập cá nhân: 99.219.553 đồng đạt 39,37% so với kế hoạch đầu năm.
10. Thu cân đối cấp trên là: 301.000.000 đồng đạt 7.52 % so với kế hoạch đầu năm giao.
11. Thu bổ sung có mục tiêu: 632.000.000 đồng đạt 126,4% so với kế hoạch đầu năm.

Tổng chi: 5.565.059.416 đồng, trong đó:

*** Chi thường xuyên: 2.527.947.066 đồng gồm:**

1. Chi sự nghiệp giáo dục: 7.252.504 đồng đạt 34,77% so với dự toán năm.
2. Chi sự nghiệp y tế: 28.084.760 đồng đạt 134,66% so với dự toán năm.
3. Chi văn hoá thông tin: 525.030.862 đồng đạt 1.098% so với dự toán năm.
4. Chi sự nghiệp phát thanh, truyền thanh: 0 đồng.
5. Chi sự nghiệp thể dục, thể thao: 15.360.400đ đạt 76.8% so với dự toán năm
6. Chi sự nghiệp môi trường: 20.273.840 đồng đạt 59.82% so với dự toán năm.
7. Các hoạt động kinh tế: 21.975.480 đồng đạt 64.06% so với dự toán năm.
8. Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể: 1.649.996.828đ đạt 38.36% so với dự toán năm.
9. Chi sự nghiệp xã hội (phụ cấp già yếu nghỉ việc, BHYT, chi khác): 96.875.826 đồng đạt 35.66% so với dự toán đầu năm.
8. Chi khác: 163.096.566 đồng.

*** Chi đầu tư xây dựng: 3.037.112.350đ**

Trên đây là nội dung thuyết minh tình hình thực hiện thu chi ngân sách xã quý 4 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH Thành phố;
- TT Đảng uỷ, TT HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã khoá XXIII;
- Các ban ngành đoàn thể;
- Lưu VT

